

ÔN TẬP CUỐI KÌ I – MÔN TOÁN NH 2021-2022

Câu 1/ Số thập phân gồm: “năm trăm, tám chục, bảy đơn vị, ba phần mười, chín phần trăm” viết là:

Câu 2/ Số thập phân gồm “6 chục, 3 đơn vị, 7 phần nghìn” viết là:

Câu 3/ Chữ số 4 trong số thập phân 7,034 thuộc hàng:

Câu 4/ Chữ số 3 trong số 857,345 thuộc hàng:

Câu 5/ Giá trị của chữ số 2 trong số thập phân 496,02 là:.....

Câu 6/ Giá trị của chữ số 5 trong số thập phân 4,005 là:

Câu 7/ Hỗn số $4\frac{5}{100}$ viết dưới dạng số thập phân là:

Câu 8/ Số lớn nhất thích hợp điền vào chỗ trống trong số thập phân để được: $758,\square 6 < 758,96$ là:.....

Câu 9/ Chữ số thích hợp để $84,12 > 84,\square 2$ là:.....

Câu 10/ Điền dấu $>, <, =$ vào chỗ chấm:

$$5,2 \times 100 \dots\dots 0,52 \times 0,01$$

$$5,804 \times 10 \dots\dots 5,84 : 0,1$$

$$0,45 \times 1000 \dots\dots 4,5 \times 100$$

$$30,64 \times 10 \dots\dots 30,64 : 0,1$$

$$2,35 : 0,1 \dots\dots 235 \times 0,01$$

$$167,5 \times 10 \dots\dots 16,75 : 0,1$$

Câu 11/ Viết số đo thích hợp vào chỗ chấm:

$$2 \text{ tấn } 50\text{kg} = \dots\dots\dots \text{tấn}$$

$$9,15 \text{ kg} = \dots\dots \text{kg} \dots\dots \text{g}$$

$$5,47 \text{ tấn} = \dots\dots\dots \text{kg}$$

$$4 \text{ ha } 9 \text{ m}^2 = \dots\dots \text{dam}^2$$

$$5,076 \text{ km} = \dots\dots\dots \text{m}$$

$$5 \text{ dm}^2 9\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$$

$$5\frac{14}{100} \text{ ha} = \dots\dots \text{dam}^2$$

$$12 \text{ m}^2 5\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$$

Câu 12: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$\text{a. } 16,7 \times 2,5 - 6,7 \times 2,5$$

$$\text{b. } 4,65 \times 5,7 + 5,7 \times 5,35$$

$$\text{c. } 54,62 + 27,79 + 45,38 + 72,21$$

$$\text{d. } 15,73 + 3,32 + 6,68 + 44,27$$